

NỘI DUNG

THÔNG TIN CHUNG	2
Thông tin khái quát	2
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
Định hướng phát triển	7
Các rủi ro.....	10
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017	11
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	11
Tổ chức và nhân sự	12
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	20
Tình hình tài chính	22
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	23
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.....	25
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	27
Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	27
Tình hình tài chính	31
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	31
Kế hoạch phát triển trong tương lai	33
Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán	34
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	36
Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty và của Ban Tổng giám đốc	36
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	36
QUẢN TRỊ CÔNG TY	37
Hội đồng quản trị.....	37
Ban kiểm soát	44
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát.....	49
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	51

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU PETROLIMEX

NĂM 2017

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU PETROLIMEX**
- Tên Tiếng Anh: **PETROLIMEX INTERNATIONAL TRADING JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **PITCO**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301776741
- Vốn điều lệ: 151.993.450.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 151.993.450.000 đồng
- Địa chỉ: 54-56 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 5, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (+84-8) 38383400
- Fax : (+84-8) 38383500
- Email : pitco@pitco.com.vn
- Website : www.pitco.com.vn,
- Mã cổ phiếu: **PIT**

Quá trình hình thành và phát triển:

Thành lập

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex tiền thân là Công ty xuất nhập khẩu Petrolimex được thành lập từ năm 1999 theo Quyết định số 0806/1999/QĐ-BTM ngày 03 tháng 7 năm 1999 của Bộ Thương mại nay là Bộ Công Thương.

Năm 2000, Công ty xuất nhập khẩu Petrolimex được đổi tên thành Công ty xuất nhập khẩu tổng hợp Petrolimex theo Quyết định số 1299/2000/QĐ-TM ngày 20 tháng 9 năm 2000 của Bộ Thương mại nay là Bộ Công Thương.

Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần

Ngày 6 tháng 6 năm 2002 theo Quyết định số 0683/2002/QĐ-BTM, Công ty thực hiện quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, phát huy nội lực và huy động thêm các nguồn vốn từ bên ngoài để củng cố và phát triển doanh nghiệp.

Ngày 01 tháng 10 năm 2004, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Niêm yết

Ngày 24 tháng 01 năm 2008, cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ Quyết định số 05/QĐ-SGDHCM ngày 09 tháng 01 năm 2008 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung như sau:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: PIT
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu được đăng ký giao dịch: 9.770.479 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu niêm yết theo mệnh giá: 97.704.790.000 đồng.

Công ty đã chia cổ tức và chia thưởng bằng cổ phiếu qua các năm 2007, 2009, 2010, 2011, 2014 cho cổ đông. Do đó, tổng giá trị cổ phiếu niêm yết theo mệnh giá hiện nay là 151.993.450.000 đồng .

Các sự kiện khác

Theo Công văn số 622/XD-HĐQT ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam nay là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) về việc bán tiếp phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex, Công ty đã tổ chức thành công đợt đấu giá cổ phần với trị giá chào bán là 17.400.000.000 đồng, giá trúng thầu bình quân là 243.352 đồng/cổ phiếu (mệnh giá 100.000 đồng/cổ phiếu). Sau thời điểm này cổ đông Nhà Nước nắm giữ 51% vốn điều lệ Công ty.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2007, Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu Petrolimex Hà Nội được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 10 năm 2007 trên cơ sở Chi nhánh Công ty tại Hà Nội.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008, Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu Petrolimex Bình Dương được thành lập trên cơ sở Chi nhánh Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex tại Bình Dương và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 4 năm 2008. Tuy nhiên do hoạt động nhiều năm không hiệu quả, ngày 18/07/2013, Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 699/2013/NQ-HĐQT về việc giải thể Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu Petrolimex Bình Dương để sáp nhập vào Công ty mẹ.

Căn cứ Nghị quyết số 39/2009/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 08/9/2009, Công ty TNHH một thành viên Sơn Petrolimex được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 25/9/2009.

Các thành tích

- Bộ Công Thương tặng bằng khen đơn vị có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong giai đoạn 2010 – 2014;
- Năm 2014, Công ty nhận được cờ thi đua xuất sắc của Bộ Công Thương, được Hiệp hội hồ tiêu quốc tế (IPC) bình chọn là nhà xuất khẩu Hồ tiêu xuất sắc nhất;
- Năm 2013, Công ty nhận được bằng khen của Bộ Công Thương, được Hiệp hội hồ tiêu quốc tế (IPC) công nhận là nhà chế biến xuất sắc sản phẩm tiêu sáng tạo;
- Năm 2012, Công ty nhận được bằng khen Thủ tướng chính phủ;
- Năm 2011 - 2016 Công ty được xếp hạng TOP 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của Công ty Vietnam Report;
- Năm 2009, Công ty được tặng Huân chương Lao động hạng III của Chủ tịch nước;
- Năm 2006, Thủ Tướng chính phủ tặng Bằng khen “Đơn vị có thành tích xuất sắc từ năm 2001 – 2005 góp phần vào sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa”;
- Công ty được Bộ Công thương bình chọn là doanh nghiệp xuất khẩu uy tín liên tục từ năm 2004 đến nay.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng hóa nông lâm thủy hải sản, hàng tiêu dùng, vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất, tiêu dùng. Mua bán, sản xuất, gia công, chế biến, xuất nhập khẩu khoáng sản hàng hóa, kim loại màu. Kinh doanh các sản phẩm hóa dầu, đại lý

kinh doanh xăng dầu, mua bán sản phẩm hóa dầu. Đại lý, sản xuất, gia công, chế biến hàng hóa xuất nhập khẩu. Sản xuất, mua bán sơn và nguyên liệu, sản phẩm ngành sản xuất sơn và chất phủ.

Địa bàn kinh doanh:

Thị trường trong nước: khắp tỉnh thành Việt Nam.

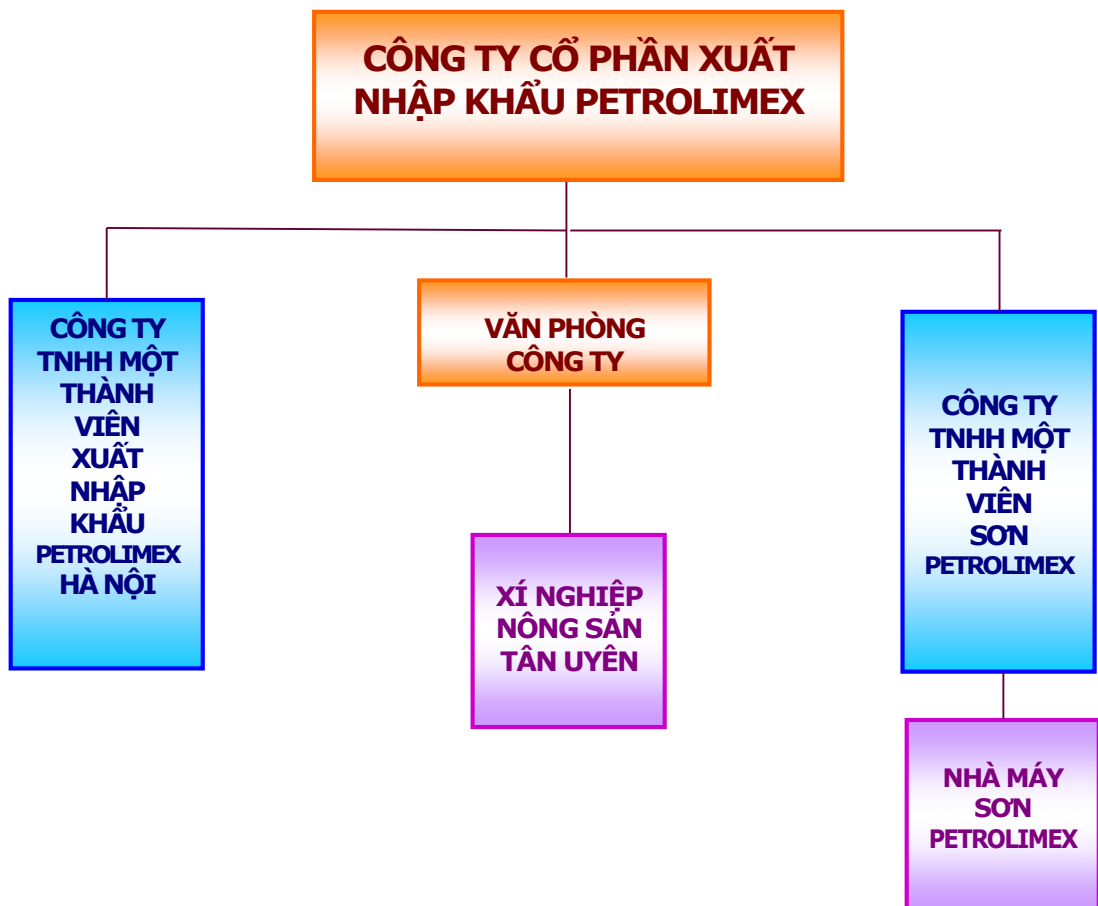
Thị trường nước ngoài: các nước trên thế giới trong đó các thị trường chính là Châu Âu, Mỹ, Canada, Úc, Nga, Nhật, ...

3. Thông tin mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

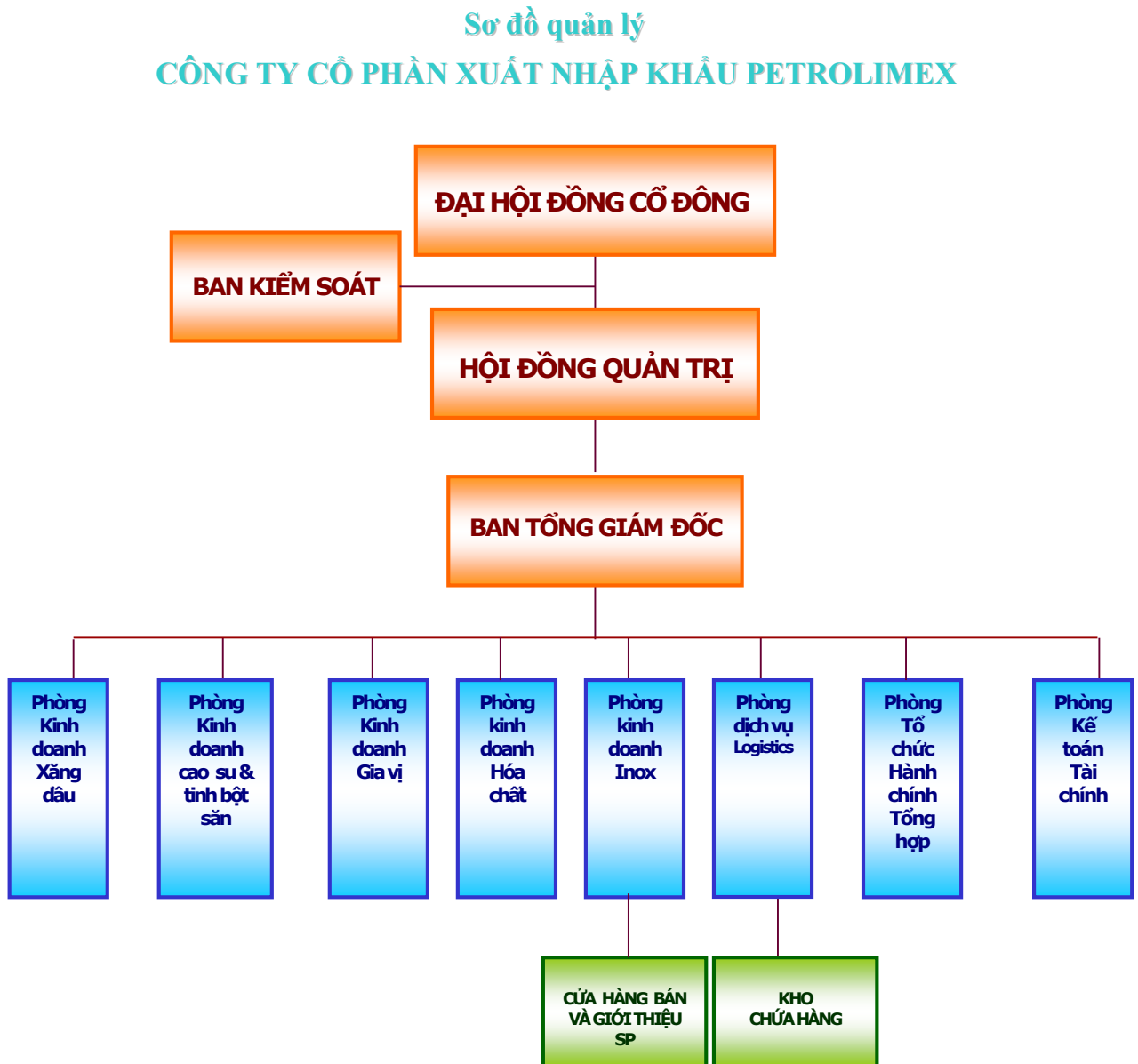
Mô hình quản trị:

Sơ đồ tổ chức

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU PETROLIMEX



Cơ cấu bộ máy quản lý:



Các công ty con – Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex đang nắm giữ 100% vốn điều lệ:

Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu Petrolimex Hà Nội.

Địa chỉ: số 01 Thành công, Quận Ba Đình, TP.Hà Nội

Vốn điều lệ là 15 tỷ đồng.

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: mua bán, sản xuất, gia công, chế biến, xuất nhập khẩu khoáng sản hàng hóa, kim loại màu; kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng hóa nông lâm thủy hải sản, hàng tiêu dùng, vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất, tiêu dùng; mua bán sơn và nguyên liệu, sản phẩm ngành sản xuất sơn.

Công ty TNHH một thành viên Sơn Petrolimex. (Petrolimex Paints Co., Ltd.)

Địa chỉ: Lầu 4, Tòa nhà PJICO, 186 Điện Biên Phủ, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Vốn điều lệ của Công ty là 120 tỷ đồng.

Công ty được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 9 năm 2009. Được quản lý theo hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2008 - Công ty chuyên sản xuất, kinh doanh các loại sơn trang trí, sơn dầu công nghiệp cao cấp trên dây chuyền công nghệ hiện đại, tiên tiến của châu Âu.

Chi nhánh Công ty - Nhà máy Sơn Petrolimex được xây dựng tại Khu Công nghiệp Việt Nam - Singapore II (VSIP II) tỉnh Bình Dương trên diện tích 1,2 ha, cam kết cho ra đời những dòng sản phẩm sơn chất lượng cao, kỹ thuật số, an toàn sinh thái, thân thiện với môi trường (EcoDigital).

4. Định hướng phát triển Công ty:

Sứ mệnh

Xuất khẩu hàng hóa do Việt Nam sản xuất với chất lượng và giá trị gia tăng ngày một nâng cao. Đem lại cho người tiêu dùng Việt Nam những hàng hóa nhập khẩu với chất lượng tốt, giá thành hợp lý. Phấn đấu vì lợi ích và sự hài lòng của khách hàng.

Tầm nhìn

Không ngừng phát triển thành một trong những công ty thương mại quốc tế hàng đầu tại Việt Nam, khai thác tối ưu hóa các giá trị của sản phẩm Việt mang lại khả năng cạnh tranh cao trên thương trường quốc tế.

Giá trị cốt lõi

Là đối tác tin cậy trong thương mại nội địa và quốc tế, năng động, sáng tạo, hợp tác cùng phát triển với khách hàng.

Có tiềm lực vững vàng về tài chính và nguồn lực, đồng thời có các lợi thế, kinh nghiệm về khách hàng và thị trường.

Đảm bảo cung cấp sản phẩm và dịch vụ uy tín như cam kết, đồng thời liên tục cải tiến nâng cao chất lượng và dịch vụ.

Luôn quan tâm vì lợi ích cộng đồng và thân thiện với môi trường.

Chú trọng đến các vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Ngành gia vị

Giữ sản lượng tiêu FAQ, ASTA, vi sinh chiếm khoảng 10% thị phần xuất khẩu tại Việt Nam và 5% thị phần xuất khẩu thế giới. Thị trường trọng tâm là EU và Bắc Mỹ.

Phát triển kinh doanh gia vị cao cấp, tập trung nâng cao năng lực sản xuất nhằm đáp ứng tốt các đơn hàng từ Mỹ, Canada, Úc, Nhật, Anh, Hồng Kông. Đồng thời cùng với việc xuất khẩu là đẩy mạnh tiêu thụ nội địa, phát triển thương hiệu và nhãn hiệu **TOPSPICE, Thom's Spice, VASpice** – sản phẩm gia vị chất lượng cao của PITCO.

Chiến lược của Công ty cũng phù hợp với chính sách thương mại quốc tế của Chính phủ và định hướng phát triển của ngành nông sản trong việc khai thác nguồn nông sản dồi dào, sẵn có để tăng cường xuất khẩu các sản phẩm đã qua chế biến.

Ngành thép Inox

Định hướng trở thành nhà phân phối thép Inox của các Tập đoàn lớn của thế giới tại Việt Nam với thương hiệu Inox PITCO chiếm khoảng 10% thị phần tại Việt Nam.

Ngành sơn và chất phủ

Định hướng trở thành nhà sản xuất và phân phối sơn công nghiệp và dân dụng mạnh tại Việt Nam với thương hiệu sơn Petrolimex gồm các dòng sản phẩm chất lượng cao, thân thiện với môi trường và an toàn cho người sử dụng.

Các ngành hàng còn lại là Xăng dầu, Hóa chất, Cao su, Tinh bột sắn, tập trung làm thương mại và phân phối.

Các mục tiêu phát triển bền vững

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại xuất nhập khẩu và sản xuất, PITCO hiểu rõ tầm quan trọng và luôn gắn liền tăng trưởng lợi nhuận – phát triển kinh tế với trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường và cùng chung tay đóng góp cho cộng đồng. Đó chính là nền tảng cho phát triển thành công lâu dài của PITCO.

Bảo vệ môi trường là sự nghiệp của toàn xã hội, mọi người đều có trách nhiệm tham gia. Để nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với bảo vệ môi trường, Công ty chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục về môi trường trong doanh nghiệp, kết hợp với các hoạt động thiết thực như giữ gìn vệ sinh công cộng, hưởng ứng các phong trào quốc tế và quốc gia về môi trường,... Những hoạt động này có những ảnh hưởng tốt góp phần thức tỉnh và nâng cao nhận thức trong doanh nghiệp, thúc dục mọi người tham gia bảo vệ môi trường.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn ý thức cao bảo vệ môi trường là bảo vệ sự sống, phát triển của chính chúng ta. Các nhà máy của Công ty được trang bị và sử dụng hệ thống nước thải đạt tiêu chuẩn theo quy định của nhà nước, các sản phẩm của Công ty được sản xuất trên dây chuyền hiện đại, tiết kiệm nhiên liệu, an toàn và thân thiện với môi trường. Sản phẩm sơn Petrolimex của Công ty là sản phẩm sơn sạch được sản xuất không sử dụng các chất độc hại như chì, thủy ngân, không chứa các thành phần gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và môi trường sinh thái. Sản phẩm tiêu sạch vi sinh của công ty được sản xuất đạt tiêu chuẩn xuất khẩu vào các thị trường Nhật, Mỹ, Canada, Châu Âu,... đảm bảo an toàn và vệ sinh thực phẩm.

Công ty đã triển khai đến toàn thể CBCNV để triển khai chính sách tiết kiệm và nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường. Nội dung tiết kiệm tập trung vào các chi phí quản lý doanh nghiệp bao gồm cắt giảm chi phí tiêu thụ điện, nước, xăng dầu, văn phòng phẩm và các chi phí khác.

Công ty luôn quan tâm đến cộng đồng, việc tham gia các chương trình từ thiện được xem là trách nhiệm thường xuyên. Hằng năm mỗi CBCNV của Công ty đều trích ra một số ngày lương để đóng góp vào quỹ từ thiện. Công ty sử dụng nguồn quỹ này tham gia các công tác từ thiện - xã hội như ủng hộ đồng bào bị thiên tai bão lụt, ủng hộ trẻ em nghèo tàn tật, ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam, xây dựng nhà tình thương, thăm hỏi bà mẹ già neo đơn, người có công với cách mạng, ...

Nghĩa vụ đối với cộng đồng, phúc lợi xã hội là một giá trị cốt lõi của doanh nghiệp, đặc biệt là nghĩa vụ đối với xã hội trong những lúc có thiên tai, đói nghèo, cơ nhỡ, khó khăn, bệnh tật, v.v...

Công ty thực hiện nghĩa vụ tiên phong với cộng đồng, xã hội thông qua nhiều cách như hoạt động đúng theo luật pháp, nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, phúc lợi cần có cho nhân viên ...và chia sẻ trong điều kiện có thể với xã hội để xoa dịu phần nào những số phận cơ hàn.

Mục tiêu hoạt động của Công ty đều nhằm hướng đến việc đảm bảo lợi ích của khách hàng, cổ đông, các thành viên của Công ty và quan trọng là đảm bảo lợi ích của cộng đồng và xã hội. Bởi vì, Công ty nhận thức rất rõ mọi doanh nghiệp muốn phát triển bền vững theo thời gian đều phải xây dựng một chiến lược dựa trên những giá trị cốt lõi của mình.

5. Các rủi ro:

Rủi ro kinh tế:

Hoạt động thương mại xuất nhập khẩu của Công ty chịu ảnh hưởng bởi các biến động của nền kinh tế thế giới và trong nước cũng như của thị trường tài chính tiền tệ. Những diễn biến bất lợi có thể dẫn đến suy thoái kinh tế, lạm phát, biến động tỷ giá, thắt chặt tín dụng đều là những rủi ro có thể cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty đã chú trọng thực hiện công tác dự báo, xây dựng các công cụ về quản trị rủi ro dự phòng cho những tình huống thay đổi. Để quản trị rủi ro trong biến động giá cả của hàng hóa cũng như tỷ giá Công ty đã sử dụng các công cụ và giải pháp như hedging, vay USD mua hàng hóa xuất khẩu, dùng chính nguồn USD từ hoạt động xuất khẩu để trả, vay USD để nhập khẩu và mua USD theo hợp đồng kỳ hạn giao xa,.... Đồng thời Công ty củng cố nội lực tài chính, xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp và các tổ chức tín dụng của Công ty. Tuy nhiên các chính sách quản lý rủi ro của Công ty được xây dựng trên sự nhất quán của chính sách cũng như những cam kết đầu năm của Ngân hàng nhà nước, do vậy khi các chính sách có sự thay đổi đột ngột sẽ là bất khả kháng với Công ty.

Rủi ro về môi trường pháp lý:

Công ty điều hành các hoạt động kinh doanh dựa trên sự tuân thủ pháp luật và các quy định hiện hành. Những thay đổi về môi trường pháp lý trong các lĩnh vực về luật thuế, hải quan, lao động, tiền lương,... luôn được Công ty cập nhật và đánh giá tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có sự dự báo cũng như có giải pháp hợp lý.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	So sánh			
				Kế hoạch 2017		Thực hiện 2016	
				Số liệu	Tỷ lệ % TH	Số liệu	Tỷ lệ % 2017/2016
1	Kim ngạch XNK	Tr.USD	59			93	63
	- Xuất khẩu	Tr.USD	52			79	66
	- Nhập khẩu	Tr.USD	7			14	50
2	Doanh thu thuần	Tỷ VNĐ	2.108	2.700	78	2.558	82
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	-47,2	10,5	-	7,9	-
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VNĐ	-47,2	10,5	-	7,9	-

Năm 2017 là năm khó khăn, thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố biến động khó lường, thương mại toàn cầu sụt giảm do các nước lớn như Mỹ, EU, Trung Quốc tăng cường bảo hộ trong nước. Giá cả hàng hóa nông nghiệp trên toàn cầu sụt giảm mạnh, và đứng ở mức thấp lịch sử.

Mô hình kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu của Công ty chủ yếu ở các lĩnh vực hàng hoá dễ bị tổn thương do biến động chính trị, do thời tiết ... là thách thức lớn trong công tác dự báo và đưa ra các giải pháp triệt để, hiệu quả để ngăn ngừa, phòng chống rủi ro. Môi trường kinh tế Việt Nam chưa thực sự chặt chẽ về pháp lý, tính nghiêm minh của hợp đồng chưa được coi trọng. Rủi ro biến động giá trong nông nghiệp là rất lớn, có tính lặp đi lặp lại theo điệp khúc “được mùa thì mất giá, được giá thì mất mùa”, bên cạnh đó rủi ro vi phạm hợp đồng là khá nhiều, chính vì vậy công tác dự báo lợi nhuận rất khó khăn, không chắc chắn và có khi bị thua lỗ.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty mẹ và các Công ty con đều không hoàn thành kế hoạch. Doanh thu thuần đạt 2.108 tỷ đồng bằng 78% so với kế hoạch và bằng 82% so với năm 2016. Lợi nhuận trước thuế -47,2 tỷ đồng so với kế hoạch là 10,5 tỷ đồng và so với năm 2016 là 7,9 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự:

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành năm 2017

Ông Hà Huy Thắng – Tổng giám đốc

Chức vụ hiện tại:



Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex.

Ủy viên Hội đồng Thành viên Công ty TNHH một thành viên Sơn Petrolimex.

Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV XNK Petrolimex Hà Nội

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 13/04/1975
- Nơi sinh: Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 10/1996 đến tháng 12/1997: Chuyên viên phòng kế toán tài chính, Công ty Hóa dầu Petrolimex.
 - Từ tháng 01/1998 đến tháng 07/1999: Chuyên viên phòng Tài chính, Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam.
 - Từ tháng 08/1999 đến 8/2000: Chuyên viên Phòng Kế toán Tài chính, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex .
 - Từ tháng 08/2000 đến 8/2001: Chuyên viên Phòng Kinh doanh, Phó Phòng Kinh doanh, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex.
 - Từ tháng 08/2001 đến 3/2003: Đại diện Công ty và Petrolimex tại Singapore.
 - Từ tháng 03/2003 đến 9/2004: Phó Phòng Kế toán Tài chính, Quyền Trưởng Phòng Kế toán Tài chính, Công ty Cổ phần Xuất nhập

khẩu Petrolimex.

- Từ tháng 10/2004 đến 01/2007: Ủy viên Hội đồng Quản trị kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex.
- Từ 02/2007 đến 3/2008: Ủy viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex.
- Từ 4/2008 đến 3/2009: Ủy viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex;
- Hiện nay là Ủy viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex; Ủy viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Sơn Petrolimex; Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu Petrolimex Hà Nội.

- Số cổ phần nắm giữ: 421.455 cổ phần
- Tỷ lệ: 2,97 %
- Những người có liên quan: không. Số cổ phần nắm giữ: 0
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Khoản nợ đối với công ty: Không

Ông Trần Xuân Lai – Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc – Công ty cổ phần XNK Petrolimex
Ủy viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV XNK Petrolimex Hà Nội.



- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/09/1961
- Nơi sinh: Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hoá thực phẩm – Đại học Bách khoa Hà Nội.
- Quá trình công tác:
- Từ 1985 đến 1989: Chuyên viên, Phó Phòng Kỹ thuật Công ty Lương thực Tỉnh Thuận Hải (nay là Bình Thuận).
 - Từ 1989 đến 1990: Phó giám đốc công ty lương thực Hàm Thuận Nam.
 - Từ tháng 1990 đến 2001: Quản đốc nhà máy, Phó phòng, Trưởng phòng kinh doanh công ty lương thực Bình Thuận.
 - 2001 đến 2011: Chuyên viên phòng xuất nhập khẩu, Phó phòng kinh doanh, Trưởng phòng R&D, Giám đốc Phòng KD 2, Ủy viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex, Ủy viên HĐQT Công ty TNHH MTV XNK Petrolimex Hà Nội.
 - Hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần XNK Petrolimex; Ủy viên HĐQT Công ty TNHH MTV XNK Petrolimex Hà Nội.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Tỷ lệ: 0 %
- Những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Khoản nợ đối với công ty: Không

Ông Vũ Văn Cung - Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện tại:



Phó tổng giám đốc - Công ty Cổ Phần xuất nhập khẩu Petrolimex, kiêm Giám đốc/Ủy viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu Petrolimex Hà Nội.

- Giới tính:

Nam

- Ngày sinh:

22/09/1963

- Nơi sinh:

Giao Tiên, Giao Thủy, Nam Định

- Trình độ văn hóa:

10/10

- Trình độ chuyên môn:

Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

- 01/1987 – 07/1993: Công tác tại Công ty Khách Sạn giao tế dịch vụ Nam Định – Phó phòng Kinh doanh
- 08/1993 – 07/1996: Công tác tại Công ty Xăng Dầu Bà Rịa Vũng Tàu – Phó trưởng kho K2.
- 08/1996 – 10/2001: Giám đốc Chi nhánh Xăng dầu Bình Thuận – Công ty Xăng dầu Bà Rịa Vũng Tàu.
- 11/2001 – 07/2007: Phó giám đốc Công ty Xăng dầu Thái Bình.
- 08/2007 – 09/2007: Trợ lý Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex.
- 10/2007 – nay: Phó tổng giám đốc kiêm Giám đốc/Ủy viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu Petrolimex Hà Nội.

- Số cổ phần nắm giữ: 0

- Tỷ lệ: 0

- Những người có liên: Không

quan:

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Khoản nợ đối với công ty: Không

Ông Huỳnh Đức Thông – Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng quản trị / Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex.



- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 15/5/1978

- Nơi sinh: Mộ Đức – Quảng Ngãi

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: ĐH Ngoại Thương

- Quá trình công tác:
- 8/2000 - 4/2003: Chuyên viên XNK Công ty XNK Petrolimex.
 - 5/2003 - 4/2004: Tổ trưởng Tổ KD ngành hạt tiêu.
 - 5/2004 - 7/2005: Phó trưởng phòng KD XNK 1.
 - 8/2005 - 3/2006: Phó trưởng phòng/phụ trách Phòng KD 3.
 - 03/2006 – 07/2013: Giám đốc Phòng kinh doanh 3
 - Hiện nay là Phó Tổng giám đốc, Ủy viên Hội

đồng Quản trị Công ty CP XNK Petrolimex.

- Số cổ phần nắm giữ: 840.000 cổ phần
- Tỷ lệ: 5,91 %
- Những người có liên quan: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Khoản nợ đối với công ty: Không

Ông Nguyễn Minh Quang – Phụ trách Kế toán tài chính.

- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc phòng, Phụ trách phòng Kế toán tài chính.



- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 30/07/1976
- Nơi sinh: Bắc Giang
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Kế toán – kiểm toán
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 2001- 05/2009: nhân viên Công ty TNHH MTV DL – TM Kỳ Hòa
 - Từ tháng 06/2009 đến tháng 05/2012: chuyên viên phòng Kế toán tài chính Công ty cổ phần XNK Petrolimex.
 - Từ tháng 06/2012 đến tháng 01/2013: Trưởng phòng KTTTC Công ty TNHH MTV XNK Petrolimex Bình Dương .

- Từ tháng 02/2013 đến tháng 07/2014: Phó giám đốc phòng KTTC Công ty cổ phần XNK Petrolimex .
- Từ tháng 07/2014 đến tháng 04/2016: Phó giám đốc phòng KTTC Công ty cổ phần XNK Petrolimex kiêm nhiệm Trưởng phòng KTTC Xí nghiệp nông sản Tân Uyên.
- Từ tháng 04/2016 đến nay: Phó giám đốc phòng, phụ trách phòng KTTC

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần

- Tỷ lệ: 0 %

- Những người có liên quan: Không.

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty Không

- Hành vi vi phạm pháp luật Không

- Khoản nợ đối với công ty Không

Số cổ phần nắm giữ của các chức danh trên và những người có liên quan được tính đến ngày 18 tháng 03 năm 2018 (ngày chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018).

Thay đổi trong ban điều hành:

Không có thay đổi.

Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Số lượng cán bộ công nhân viên Công ty:

Số lượng cán bộ công nhân viên Công ty tính đến 31/12/2017 là 247 người, chi tiết như sau:

Chi tiết	Số người	Tỷ lệ %/ Tổng số lao động	Nam	Nữ
I. Trình độ lao động	247	100	166	81
1. Trên đại học	7	2,83	4	3
2. Đại học	107	43,32	63	44
3. Cao đẳng	19	7,69	10	9
4. Trung cấp	14	5,67	11	3
5. Sơ cấp	15	6,07	13	2
6. Lao động phổ thông	85	34,42	65	20
II. Phân loại hợp đồng lao động	247	100	166	81
1. Hợp đồng không xác định thời hạn	150	60,73	102	48
2. Hợp đồng xác định thời hạn 1 – 3 năm	93	37,65	61	32
3. Hợp đồng vụ việc (dưới 1 năm)	4	1,62	3	1

Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ 5 ngày làm việc/tuần và 8 giờ/ngày. Với khối sản xuất thì thời gian làm việc là 6 ngày/tuần và 8 giờ ngày. Công ty và nhân viên có thể thoả thuận về việc làm thêm giờ. Nhân viên làm thêm giờ được trả lương từ 150% đến 200% mức lương làm việc thông thường.

Nhân viên theo chế độ thai sản, chăm sóc con nhỏ: Công ty sẽ giảm 1 giờ làm việc/ngày cho các nhân viên đang nuôi con nhỏ (dưới 12 tháng). Nhân viên nữ làm việc chân tay sẽ được giảm bớt 1 giờ làm việc/ngày bắt đầu từ khi mang thai tháng thứ 7 đến khi đưa trẻ được 12 tháng. Nhân viên sẽ được nhận lương cho thời gian nghỉ thai sản và chăm sóc con ốm dưới 7 tuổi theo các quy định của Bảo hiểm xã hội.

Nhân viên làm việc đủ 12 tháng sẽ được nghỉ phép 12 ngày/năm. Những nhân viên thực hiện các công việc nặng nhọc, độc hại đủ 12 tháng sẽ được nghỉ phép 14 ngày/năm. Công ty sẽ tăng số ngày nghỉ phép dựa trên thời gian làm việc của nhân viên trong công ty, cứ mỗi 5 năm làm việc sẽ được nghỉ thêm 1 ngày.

Chính sách đào tạo

Công ty thường xuyên cử cán bộ và nhân viên tham gia các khoá học dài hạn và ngắn hạn bằng nguồn chi phí đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng thực hành công việc cũng như nâng cao trình độ chuyên môn của nhân viên nhằm tiến tới hoàn thiện bộ máy nhân sự có trình độ cao.

Chính sách tuyển dụng

Công ty chú trọng phát triển nguồn nhân lực thông qua tìm kiếm những người có năng lực và có tác phong làm việc phù hợp. Việc tuyển dụng được thực hiện công khai qua website và các nhà môi giới tuyển dụng chuyên nghiệp.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Công ty trả lương cho người lao động dựa trên kết quả và năng suất lao động, cơ chế lương gắn với hiệu quả chính là động lực thúc đẩy người lao động tích cực lao động và sáng tạo.

Công ty trả trợ cấp xã hội và y tế theo đúng quy định của Nhà nước. Ngoài ra hàng năm công ty đều tổ chức cho cán bộ công nhân viên công ty khám sức khoẻ định kỳ, đi tham quan du lịch.

Công Đoàn và Quan hệ giữa Ban lãnh đạo Công ty với Nhân viên:

Nhân viên của Công ty thuộc Công đoàn cơ sở dưới tên gọi Công đoàn Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex, trực thuộc Công Đoàn Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Công đoàn cơ sở được quản lý chủ yếu bởi đại diện người lao động.

Công đoàn phối hợp với Ban lãnh đạo Công ty lên kế hoạch, thực hiện và quản lý các chế độ phúc lợi của người lao động. Công đoàn thường xuyên duy trì mối liên hệ tốt với Ban lãnh đạo. Công ty thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến việc bảo vệ quyền lợi người lao động. Hiện tại, giữa nhân viên và Ban lãnh đạo không có bất cứ tranh chấp lao động hay tranh chấp liên quan tới nghề nghiệp nào.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án***Các khoản đầu tư lớn:*****Tình hình thực hiện các dự án đầu tư đã triển khai giai đoạn trước như sau:**

Dự án sản xuất và kinh doanh sản phẩm sơn Petrolimex: cuối năm 2009, kết thúc đầu tư xây dựng nhà máy sơn. Đầu năm 2010, đồng thời với việc vận hành nhà máy sơn, PITCO đã thành lập Công ty TNHH MTV sơn Petrolimex với số vốn điều lệ 120 tỷ đồng. Dự án hoàn thành và đi vào hoạt động trong giai đoạn kinh tế khó khăn. Sau 6 năm chưa có lợi nhuận, năm 2016 dự án đã bắt đầu hoạt động có lợi nhuận.

Dự án Nhà máy chế biến tiêu sạch vi sinh: đầu năm 2013, PITCO đã khánh thành và đưa vào hoạt động nhà máy chế biến tiêu sạch vi sinh với tổng mức đầu tư là 18 tỷ đồng. Ngay năm đầu tiên hoạt động, nhà máy đã mang lại hiệu quả, hiện tại hoạt động 100% công suất và vượt trên 70% kế hoạch dự án được phê duyệt. Nhà máy được Hiệp hội hồ tiêu quốc tế (IPC) công nhận là nhà máy chế biến các sản phẩm hồ tiêu có giá trị tốt nhất.

Dự án nhà máy chế biến gia vị chất lượng cao: đầu năm 2017, PITCO đã hoàn thành và đưa vào sản xuất nhà máy chế biến gia vị chất lượng cao với tổng mức đầu tư là 33 tỷ đồng tại một phần khu đất hiện hữu của Xí nghiệp nông sản Tân Uyên – Bình Dương, thời gian thu hồi vốn là 4 năm 5 tháng. Nhà máy đã đạt những tiêu chuẩn khắc khe của nhà máy sản xuất thực phẩm về vệ sinh an toàn thực phẩm như BRC, ISO 22000: 2005, HACCP, GMP, FDI. Ngoài ra nhà máy cũng là một trong những nhà máy gia vị đầu tiên của Việt Nam đạt tiêu chuẩn LEED (Leadership in Energy and Environmental Design) do Hội Đồng Công Trình Xanh Hoa Kỳ - USGBC (US Green Building Council) cấp, tiêu chuẩn hướng đến việc cải thiện hiệu suất, tiết kiệm năng lượng, hiệu quả sử dụng nước, nâng cao chất lượng môi trường làm việc trong nhà máy, góp phần làm giảm chi phí cho doanh nghiệp trong quá trình vận hành sản xuất (chi phí điện, nước, năng suất lao động). Nhà máy hoạt động có hiệu quả, sản lượng đã dần tăng trưởng, năm 2017 đạt 2,94 triệu sản phẩm.

Các công ty con 100% vốn điều lệ của Công ty cổ phần XNK Petrolimex:

Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu Petrolimex Hà Nội.

Công ty kế thừa toàn bộ tài sản, tiền vốn, bộ máy tổ chức - lao động và mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Chi nhánh Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex tại Hà Nội nên tạo ra sự ổn định nhất định trong hoạt động kinh doanh. Mô hình tổ chức mới gọn nhẹ của Công ty tạo ra nhiều thuận lợi hơn về vốn và tính chủ động trong tổ chức hoạt động.

Với ngành thiếc nguyên liệu là ngành hàng chính, chính sách thuế GTGT đối với lĩnh vực khoáng sản xuất khẩu gây nên diễn biến xấu về mặt thị trường: chi phí khai thác tăng cao, các nhà sản xuất dừng khai thác... những khó khăn này của 2016 vẫn tiếp tục trong năm 2017. Tuy nhiên, do trúng thầu cung cấp một lô hàng lớn nên trong năm 2017 các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và hiệu quả đều tăng so với 2016 (109% và 127%).

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sơn Petrolimex.

Được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 10/2009, đúng vào thời kỳ kinh tế thế giới và trong nước rất khó khăn, bị ảnh hưởng của suy thoái kinh tế và lạm phát

gia tăng, thị trường bất động sản đóng băng,... do vậy đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Năm 2016 Công ty đã chuyển từ lỗ 9,4 tỷ đồng năm 2015 sang hoạt động có hiệu quả lãi 6,7 tỷ đồng, doanh thu tăng 63% so với năm 2015 và tăng 34% so với kế hoạch. Tuy nhiên tăng trưởng chưa ổn định, năm 2017 sản lượng, doanh thu đạt 1.647 ngàn lít và 108 tỷ đồng, chỉ đạt 72% và 74% và so với kế hoạch 2017 và bằng 80% và 89% tương ứng so với 2016, mức lãi đóng góp sụt giảm mạnh gần 10 tỷ đồng, do đó lĩnh vực sơn chỉ có mức lợi nhuận thấp (300 triệu đồng). Nguyên nhân chính do mảng sơn nội địa sụt giảm nhiều, công tác R&D và Marketing vẫn còn rất yếu và thiếu.

4. Tình hình tài chính:

Tình hình tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	SS (%)
1	Tổng giá trị tài sản (tỷ đ)	608	705	86
2	Doanh thu thuần (tỷ đ)	2.108	2.558	82
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (tỷ đ)	(48,9)	5,9	-
4	Lợi nhuận khác (tỷ đ)	1,7	1,9	-
5	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đ)	(47,2)	7,9	-
6	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đ)	(47,2)	7,9	-
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	0	0	-

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Ghi chú
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,05 0,53	1,16 0,45	
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/Tổng tài sản + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,76 3,15	0,73 2,64	
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	8,75 3,47	6,96 3,63	
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản + Hệ số từ lợi nhuận kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,022 -0,32 -0,08 -0,023	0,003 0,04 0,01 0,002	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Cổ phần

Tại thời điểm 31/12/2017, thông tin cổ phần của Công ty như sau:

Vốn điều lệ: 151.993.450.000 đồng

Khối lượng cổ phiếu niêm yết: 15.199.345 cổ phiếu

Khối lượng cổ phiếu lưu hành: 14.210.225 cổ phiếu

Cổ phiếu quỹ: 989.120 cổ phiếu

Mệnh giá 1 cổ phiếu: 10.000 đồng

Cơ cấu cổ đông theo danh sách cổ đông đang ký ngày cuối cùng 18/03/2018

(Tính khối lượng cổ phiếu lưu hành, không tính số lượng cổ phiếu quỹ)

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Trong nước	1.610	14.093.892	99,18
• Cá nhân	1.562	5.592.084	39,35
• Tổ chức	48	8.501.808	59,83
Nước ngoài	32	116.333	0,82
• Cá nhân	28	76.634	0,54
• Tổ chức	4	39.699	0,28
Tổng cộng	1.642	14.210.225	100

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên	2	8.845.611	62,25
• Nhà nước	1	8.005.611	56,34
• Trong nước	1	840.000	5,91
• Nước ngoài	0	0	0
Cổ đông khác	1.640	5.364.614	37,75
• Trong nước	1.608	5.248.281	36,93
• Nước ngoài	32	116.333	0,82
Tổng cộng	1.694	14.210.225	100

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm không có thay đổi .

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm không có giao dịch cổ phiếu quỹ

Các chứng khoán khác

Công ty không có

Cổ tức chia cho cổ đông

Công ty theo đuổi chính sách cổ tức theo đó cổ đông sẽ nhận được phần lợi nhuận của Công ty ở mức độ hợp lý và đảm bảo phần lợi nhuận giữ lại cần thiết cho việc mở rộng sản xuất và tăng trưởng trong tương lai. Do Công ty còn khoản lỗ lũy kế nên năm 2017 không chia cổ tức.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

Quản lý nguồn nguyên vật liệu: lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là thương mại, xuất nhập khẩu nên các nguồn nguyên vật liệu thô Công ty sử dụng là không đáng kể.

Tiêu thụ năng lượng trực tiếp và gián tiếp: để việc hoạt động sản xuất kinh doanh và các sinh hoạt thường xuyên được đảm bảo, năng lượng tiêu thụ đáng kể mà Công ty sử dụng đến từ điện. Tổng lượng tiêu thụ điện của Công ty năm 20167 là 822.540 kw, tăng 7% so với năm 2016 là do Công ty đưa vào vận hành nhà máy mới (nhà máy Gia vị chất lượng cao).

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Hệ thống điện chiếu sáng, điều hòa thông minh tự động tắt khi không sử dụng, thay thế dần các bóng chiếu sáng cao áp tiêu thụ năng lượng nhiều bằng các bóng tiết kiệm năng lượng. Thực hiện bảo trì bảo dưỡng thường xuyên máy móc thiết bị đảm bảo hiệu suất tốt và tiết kiệm điện năng tiêu thụ. Nhà máy chế biến gia vị chất lượng cao của Công ty được xây dựng theo tiêu chuẩn LEED: Sử dụng gạch không nung trong xây dựng, thiết kế hệ thống lấy sáng tự nhiên nhằm tiết kiệm điện năng, trồng cây xanh tạo khuôn viên thoáng mát,...

Tiêu thụ nước: nước là nguồn tài nguyên vô giá nhưng lại không vô tận, chính vì thế tiết kiệm nước luôn luôn rất cần thiết nhất là địa bàn hoạt động Công ty, nhu cầu sử dụng nước luôn cao. Công ty sử dụng nước của các đơn vị: Công ty liên doanh TNHH Khu Công Nghiệp Việt Nam Singapore, Công ty cổ phần cấp nước chợ lớn, Công ty

TNHH MTV Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương với tổng lượng nước sử dụng là trong năm 2017 khoảng 25.680 m³.

Ý thức được tầm quan trọng trong việc sử dụng vào bảo vệ các nguyên tài nguyên như điện, nước cũng như giữ gìn và bảo vệ môi trường xanh, Đối với dự án nhà máy Gia vị chất lượng cao được đầu tư mới, ngay từ đầu ban điều hành đã hướng đến việc phát triển bền vững, nhà máy đã được xây dựng theo tiêu chuẩn LEED do Hội Đồng Công Trình Xanh Hoa Kỳ - USGBC (US Green Building Council) cấp, tiêu chuẩn hướng đến việc cải thiện hiệu suất, tiết kiệm năng lượng, hiệu quả sử dụng nước, nâng cao chất lượng môi trường làm việc trong nhà máy, góp phần làm giảm chi phí cho doanh nghiệp trong quá trình vận hành sản xuất.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường. Nhà máy sơn Petrolimex của Công ty đã được cấp chứng nhận ICTI - chương trình trách nhiệm xã hội của Hội đồng quốc tế về ngành công nghiệp đồ chơi trẻ em (ICTI) trong sản xuất các sản phẩm màu vẽ cho trẻ em và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương tặng bằng khen đã có thành tích thực hiện tốt yêu cầu bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Sản phẩm sơn Petrolimex được sản xuất với qui trình công nghệ xanh, không sử dụng chì và thủy ngân, không chứa các thành phần gây ảnh hưởng đến sức khỏe và môi trường sinh thái.

Chính sách liên quan đến người lao động: số lao động đến cuối năm 2017 là 247 người với thu nhập bình quân là 9,5 triệu đồng/người/tháng.

Công ty luôn quan tâm đến các chính sách lao động nhằm đảm bảo an toàn và phúc lợi của người lao động như: tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động, người lao động được trang bị bảo hộ lao động, trường hợp người lao động bị ốm đau, công ty tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ với mức 500.000đ/người/lần. Công ty tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Người lao động làm việc trong môi trường độc hại, bụi (Công nhân Sơn, công nhân đóng rót) được hưởng phụ cấp độc hại theo quy định. Ban chấp hành Công đoàn là người đại diện cho người lao động tham bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng cho người lao động.

Hoạt động đào tạo người lao động: các nội dung đào tạo chủ yếu chuyên sâu vào công tác quản lý, chuyên môn của từng phòng ban, nhà máy. Đối với công nhân, Công ty chú trọng đến việc đào tạo tay nghề. Đối với nhân viên nghiệp vụ, công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ được thực hiện theo chuyên đề phù hợp với từng vị trí công việc, đảm bảo NLD luôn được cập nhật các kiến thức mới nhất. Đối với lực lượng quản lý, Công ty tạo điều kiện để tham dự các khóa học trong nước và nước ngoài, nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cũng như phát triển các kỹ năng khác. Tổ chức các buổi thảo

luận, tọa đàm về văn hóa Công ty, kỹ năng giao tiếp, ứng xử... giúp NLD thấu hiểu và ngày càng gắn bó với Công ty.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: ngoài việc phát triển doanh nghiệp Công ty luôn ý thức, trách nhiệm cùng chung tay với địa phương, với các tổ chức đoàn thể xã hội đóng góp, ủng hộ, xây dựng xã hội cộng đồng phát triển. Trong năm Công ty đã đóng góp, ủng hộ quỹ đại đoàn kết, ủng hộ quỹ tuyên truyền quân nghĩa vụ quân sự, ủng hộ đồng bào lũ lụt miền trung,

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tình hình hoạt động

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty từ năm 2013 đến năm 2017

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2016	Năm 2015	Năm 2014	Năm 2013
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	151,9	151,9	151,9	151,9	128,3
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.108	2.558	3.336	3.790	2.318
Kim ngạch XNK	Triệu USD	59	93	117	158	90,5
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-47,2	7,9	-7,4	14,1	-17,6

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017.

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT NĂM 2017

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	So sánh			
		Kế hoạch 2017		Thực hiện 2016	
		Số liệu	Tỷ lệ %	Số liệu	Tỷ lệ %
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.112.507	2.712.000	78%	2.563.014	82%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	4.748			4.743	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.107.759	2.712.000	78%	2.558.270	82%
4. Giá vốn hàng bán	2.038.613	2.569.500	79%	2.424.751	84%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	69.146	142.500	49%	133.520	52%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	8.855	8.000	110%	8.794	101%
7. Chi phí tài chính	34.209	40.000	86%	38.820	88%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>26.456</i>	<i>33.000</i>	<i>80%</i>	<i>30.918</i>	<i>86%</i>
8. Chi phí bán hàng	58.325	63.000	93%	65.961	88%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	34.452	37.000	93%	31.626	109%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-48.985	10.500	-467%	5.907	-829%
11. Thu nhập khác	3.308			2.161	153%
12. Chi phí khác	1.521			205	742%
13. Lợi nhuận khác	1.787			1.956	91%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-47.199	10.500	-450%	7.863	-600%
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		75			
16. (Thu nhập)/Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	3			3	100%
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-47.202	10.425	-453%	7.860	-600%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, 2017

Đánh giá bối cảnh kinh tế

Kinh tế Việt Nam có mức tăng trưởng GDP là 6,81%. Kim ngạch xuất nhập khẩu cả năm đạt hơn 400 tỷ USD, với khoảng 213 tỷ USD xuất khẩu (tăng 21% so với năm 2016) và 211 tỷ USD nhập khẩu (tăng 20% so với năm 2016).

Giá cả nhiều mặt hàng sụt giảm mạnh như hạt tiêu, cao su, kim loại màu,... hoặc vẫn đang trong tình trạng giá thấp như Inox, hạt nhựa,...

Với PITCO do đặc thù là kinh doanh xuất nhập khẩu và thương mại nên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng, chi phối trực tiếp bởi các yếu tố trên.

Về quy mô kinh doanh và hiệu quả chung của toàn PITCO

Trong năm nhận định thị trường tiếp tục biến động, giá cả hàng hóa cơ bản tiếp tục sụt giảm và đánh giá vẫn còn rủi ro lớn nên chủ trương của Công ty tập trung kiểm soát rủi ro, triển khai các hoạt động kinh doanh ở kịch bản xu hướng giá giảm, ngoài ra tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ hàng tồn kho, áp dụng phương thức kinh doanh thận trọng và an toàn để cân đối chi phí và dòng tiền. Kết quả cụ thể:

Kim ngạch xuất nhập khẩu, doanh thu của toàn Công ty bị sụt giảm so với năm 2016 và không đạt được so với kế hoạch đề ra, cụ thể kim ngạch xuất nhập khẩu thực hiện năm 2017 bằng 63% so với năm 2016, doanh thu thực hiện năm 2017 bằng 82% so với năm 2016 và bằng 78% kế hoạch.

Lợi nhuận trước thuế năm 2017 là -47,2 tỷ đồng, so với kế hoạch là 10,5 tỷ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua.

Các ngành hàng

Ngành hàng hạt tiêu: đây là ngành hàng chủ lực trong hoạt động xuất khẩu của PITCO, tuy nhiên sản lượng và doanh thu (7.600 tấn và 960 tỷ đồng) đều giảm so với năm 2016 (chỉ bằng 93% và 64%) và so với kế hoạch (80% và 69%) và bị lỗ. Nguyên nhân doanh thu giảm chủ yếu do sụt giảm sản lượng (500 tấn) và giá cả hàng hóa giảm mạnh (giá bình quân giảm 50% so với giá bình quân năm 2016). Lý do chính sản lượng sụt giảm là: ngay từ đầu năm dự báo trong 2017 và 2-3 năm sắp tới, hồ tiêu toàn cầu đạt sản lượng kỷ lục, giá cả xu hướng giảm và biến động mạnh, ưu tiên việc mua bán thận trọng và kiểm soát rủi ro. Do vậy, Công ty vẫn tiếp tục thực hiện phương thức mua bán thận trọng, các hợp đồng đều ở trạng thái đối lưng (back to back) để ngăn ngừa rủi ro biến động giá thị trường. Tiếp tục yêu cầu đặt cọc 10-20% để đảm bảo thực hiện hợp đồng và không giao dịch với một số khách hàng có nguy cơ vi phạm hợp đồng để tránh rủi ro tiềm ẩn, giảm các hợp đồng bán giao xa. Tuy nhiên, diễn biến thị trường hồ tiêu đã xấu hơn rất nhiều so với dự báo của công ty khi giá tiêu cuối năm 2017 đã sụt giảm mạnh về mức 70.000 đ/kg (công ty dự báo giá không thấp hơn 90.000 đ/kg) và hiện giá tiêu đã về mức 52.000 đ/kg là mức thấp kỷ lục trong 10 năm gần đây và gần mức giá thành sản xuất của nông dân. Do áp lực bán hàng rất lớn từ tất cả các nước sản xuất, các doanh nghiệp xuất khẩu lớn đều chào bán giao xa với mức giảm giá chênh lệch lớn (500 – 1.000 USD/MT) biến giao dịch mua bán hồ tiêu trở nên rủi ro, ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện kế hoạch. Khi thị trường hồ tiêu diễn biến tiêu cực, tại thời điểm cuối quý 3/2017, công ty đã quyết định sử dụng phần lớn nguyên liệu tồn kho tại nhà máy để

tránh thiệt hại do giảm giá thêm. Với mức dự trữ nguyên liệu cho sản xuất tương đương 30 ngày sản xuất (600 tấn tiêu) đã làm phát sinh khoản lỗ đóng góp toàn ngành hàng.

Mặt hàng cao su: Khi xây dựng kế hoạch đầu năm, công ty đã dự báo 2017 – 2019, nguồn cung cao su toàn cầu hồi phục mạnh trong khi nhu cầu tiêu thụ vẫn phục hồi chậm, khả năng dư cung lớn (dự báo dư cung 3 triệu tấn cao su toàn cầu) sẽ là khó khăn cho ngành cao su Việt Nam nói chung và của PITCO nói riêng. Thực tế ngành hàng cao su 2017 đã xảy ra theo kịch bản này, giá cao từ đầu năm và giảm mạnh trong quý 1/2017 và ổn định cho đến cuối năm. Tuy sản lượng và doanh thu tăng tương ứng 112% và 138% so với thực hiện năm 2016, nhưng so với kế hoạch chỉ đạt 83% và 75%. Sản lượng tăng gần 1.200 tấn so với năm 2016 chủ yếu do phát triển các thị trường Ấn Độ, Pakistan, Malaysia.

Mặt hàng gia vị cao cấp: sản lượng đạt 2,94 triệu sản phẩm và doanh thu đạt 36 tỷ đồng, tăng tương ứng 217%, 171% so 2016. Dự án này hoạt động có hiệu quả, lãi đóng góp gia tăng mạnh chủ yếu do giá nguyên liệu đầu vào giảm mạnh (hồ tiêu). Công ty sẽ tiếp tục mở rộng khách hàng, gia tăng sản lượng để tìm kiếm lợi nhuận thêm.

Mặt hàng Inox: năm 2017 chính sách thuế chống bán phá giá với hàng nhập khẩu vẫn tiếp tục gây khó khăn cho công tác mua hàng. Sản lượng sụt giảm 30% và doanh thu sụt giảm 14%. Mặc dù giá inox thế giới hồi phục tốt, tuy nhiên giá nội địa hầu như giữ nguyên do mức chênh thuế chống bán phá giá vẫn rất cao, trung bình 10%. Với bối cảnh như vậy, công ty tập trung bán hàng tồn kho để cắt giảm chi phí lãi vay, ngành hàng lỗ chủ yếu là chi phí tài chính (lãi vay).

Mặt hàng xăng dầu: so với năm 2016 và so với kế hoạch thì sản lượng, doanh thu đều tăng, cụ thể so với năm 2016 sản lượng đạt 109%, doanh thu đạt 128%, tuy nhiên lãi đóng góp chỉ đạt 90% kế hoạch, nguyên nhân chính của việc sản lượng, doanh thu tăng nhưng lãi đóng góp không đạt kế hoạch là mức độ cạnh tranh giá trên thị trường xăng dầu ngày một cao, biên lợi nhuận của các khách hàng nhượng quyền là thấp hơn rất nhiều so với khách hàng tiêu thụ trực tiếp. Trong năm 2017, các khách hàng tiêu thụ trực tiếp đều giảm sản lượng do chuyển đổi từ dùng dầu sang nhiên liệu khác và nhóm khách hàng thủy lợi đều hết công trình.

Mặt hàng hạt nhựa: giá dầu thô trong năm xu hướng phục hồi, tuy nhiên giá nhựa vẫn duy trì mức thấp và tăng nhẹ, Trong năm, thực hiện chủ trương của HĐQT về việc thu hẹp lại ngành hàng này, công ty tiếp tục tập trung giảm sản lượng hàng tồn kho và không mua bán mới, do vậy sản lượng và doanh thu giảm mạnh so với năm 2016 (63% và 69%), ngành hàng vẫn bị lỗ.

Ngành hàng sơn Petrolimex: Sản lượng, doanh thu 2017 (1.647 ngàn lít và 108 tỷ đồng), chỉ đạt 72% và 74% và so với kế hoạch 2017 và bằng 80% và 89% tương ứng so với 2016, mức lãi đóng góp sụt giảm mạnh, do đó lĩnh vực sơn chỉ có mức lợi nhuận thấp (300 triệu đồng). Nguyên nhân chính do mảng sơn nội địa sụt giảm nhiều, công tác R&D và Marketing vẫn còn rất yếu và thiếu.

Ngành thiếc nguyên liệu: chính sách thuế GTGT đối với lĩnh vực khoáng sản xuất khẩu gây nên diễn biến xấu về mặt thị trường: chi phí khai thác tăng cao, các nhà sản xuất dừng khai thác... những khó khăn này của 2016 vẫn tiếp tục trong năm 2017. Tuy

nhiên, do trúng thầu cung cấp một lô hàng lớn nên trong năm 2017 các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và hiệu quả đều tăng so với 2016 (109% và 127%), ngành hàng có lợi nhuận.

2. Tình hình tài chính:

Tình hình tài sản, nợ phải thu và nợ phải trả:

Tổng tài sản và nguồn vốn là 607,5 tỷ đồng. Trong đó, cơ cấu tài sản và nguồn vốn như sau: Tài sản ngắn hạn 470,2 tỷ đồng chiếm 77%, tài sản dài hạn 137,3 tỷ đồng chiếm 23%; Nợ phải trả 461 tỷ đồng chiếm 76%, vốn chủ sở hữu 146,5 tỷ đồng chiếm 24%.

Tổng tài sản giảm so với đầu năm 97,2 tỷ đồng. Trong đó, tài sản ngắn hạn giảm 102,7 tỷ đồng, tài sản dài hạn tăng 5,5 tỷ đồng. Thay đổi của tài sản ngắn hạn tập trung chủ yếu vào khoản mục: tiền và các khoản tương đương tiền 37,3 tỷ đồng tăng 28 tỷ đồng so với cùng kỳ 2016; các khoản phải thu ngắn hạn là 160 tỷ đồng giảm 8 tỷ đồng so với cùng kỳ 2016, trong đó phần lớn là nợ phải thu của các khách hàng nước ngoài mà Công ty bán xuất khẩu, hàng hóa đang trên đường vận chuyển chưa đến khách hàng. Công ty kiểm soát tốt nợ phải thu và thực hiện việc theo dõi, quản lý trên hệ thống phần mềm quản trị doanh nghiệp toàn diện (ERP). Phần lớn các khách hàng thanh toán đúng hạn, hàng hóa tồn kho 233 tỷ đồng giảm 115,4 tỷ đồng so với cùng kỳ 2016 và tài sản ngắn hạn khác 39,7 tỷ giảm 7,3 tỷ đồng so với cùng kỳ 2016.

Tổng nguồn vốn giảm so với đầu năm 97,2 tỷ đồng. Trong đó, nợ phải trả là 461 tỷ giảm 50 tỷ đồng so với cùng kỳ 2016 và nguồn vốn chủ sở hữu là 146,5 tỷ đồng giảm 47,2 tỷ đồng so với cùng kỳ 2016 do lỗ kinh doanh năm 2017 làm tăng số lỗ lũy kế từ 10 tỷ đồng lên thành 57,2 tỷ đồng.

Tình hình nộp Ngân sách Nhà nước: Công ty thực hiện nghiêm túc việc kê khai và nộp các khoản thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) và các khoản nộp Ngân sách Nhà nước khác theo đúng quy định.

Tỷ giá và lãi suất: hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng khi có sự thay đổi về tỷ giá đồng đô la Mỹ và đồng Euro. Lãi suất phát sinh từ các khoản vay được quản lý bằng cách duy trì ở mức hợp lý và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho công ty từ các nguồn cho vay thích hợp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Về phương thức kinh doanh: kinh doanh trên cơ sở các nhận định, dự báo - dự đoán giá cả của thị trường trong nước và quốc tế, kịp thời nắm bắt cơ hội đã góp phần lớn vào hiệu quả chung của Công ty. Thay đổi chiến lược từ chỉ thương mại thuần túy sang tổ chức thu mua nguyên liệu – sơ chế - chế biến sâu – xuất khẩu, đã có kết quả tốt.

Về ngành hàng: trên cơ sở nhận định, cũng như đánh giá thị trường, Công ty đã có những chuyển hướng đối với ngành hàng có tình hình kinh doanh khó khăn để chuyển sang ngành hàng có tiềm năng hơn.

Về thị trường: khách hàng và thị trường đang là lợi thế của Công ty. Các thị trường chính và truyền thống (Mỹ, EU, Trung Đông, Trung Quốc) vẫn duy trì và phát triển. Trong năm đã tập trung mở rộng các thị trường Canada, Hàn Quốc và thâm nhập vào chuỗi siêu thị tại Úc và Anh, Nhật.

Về cơ cấu tổ chức công ty: Công ty đã tổ chức sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp hợp lý, thực hiện đổi mới phát triển doanh nghiệp, giao quyền chủ động cho các đơn vị làm cho bộ máy vừa gọn nhẹ, vừa linh hoạt. Trong năm đã tổ chức sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp hợp lý, triển khai các giải pháp tái cơ cấu các ngành hàng và tiếp tục thực hiện giám sát đặc biệt đối với Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex.

Công ty đã ban hành các quy chế, quy định để hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Công ty như quy chế tiền lương và thưởng, quy định về quản lý kinh doanh, các quy định về kinh doanh và tiếp thị sản phẩm sơn.

Các biện pháp kiểm soát

Kiểm soát nguồn nguyên vật liệu: Công ty không trực tiếp thu mua nguyên liệu nông sản của nông dân (do chi phí tổ chức thực hiện và rủi ro cao) mà thu mua trực tiếp từ các nhà bán buôn và từ nhà sản xuất có uy tín. Các nhà cung cấp được lựa chọn hết sức nghiêm ngặt để đảm bảo rằng các nguyên liệu đạt chất lượng cao, giao hàng đúng kế hoạch. Với mặt hàng xăng dầu, công ty là tổng đại lý cho PETROLIMEX (là cổ đông chi phối chiếm 52% vốn điều lệ của Công ty) nên nguồn hàng là ổn định và giá cả cạnh tranh. Bên cạnh đó Công ty cũng đã và đang tham gia mua cổ phiếu để trở thành cổ đông chiến lược hoặc cổ đông lớn của các nhà cung cấp và khách hàng chính nhằm tăng cường sự gắn bó của các nhà cung cấp đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

Chính sách kiểm soát chi phí: Các chi phí lớn của Công ty chủ yếu là chi phí vận tải quốc tế, chi phí vận chuyển nội địa và chi phí môi giới bán hàng. Để kiểm soát chi phí vận tải công ty tiến hành ký hợp đồng vận tải với một số đơn vị có uy tín để tận dụng được ưu đãi về giá cước cũng như bảo đảm được chất lượng hàng hoá trên đường vận chuyển, do vậy chi phí vận chuyển của Công ty luôn ổn định và thấp hơn so với giá thị trường.

Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm: với phương châm hoạt động “Chất lượng là danh dự”, hàng hoá mua bán của Công ty đều được đội ngũ kiểm tra chất lượng (QC) cùng các giám định viên của các công ty giám định hàng đầu Việt Nam như SGS, ITS, Vinacontrol kiểm soát chất lượng một cách chặt chẽ từ khâu lấy mẫu, kiểm mẫu,

lưu mẫu và lập hồ sơ tại phòng Lab của Công ty. Ngoài mặt hàng tiêu sạch theo tiêu chuẩn ASTA được SGS cấp báo cáo phân tích đạt chuẩn, các sản phẩm tiêu sạch chất lượng cao của Công ty cũng được SGS cấp chứng nhận đạt chuẩn. Trong năm, Công ty đã tổ chức đánh giá lại hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, được BVQI chứng nhận cho Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex. Bên cạnh đó Công ty cũng đã đánh giá thành công HACCP, GMP, BRC và hệ thống quản lý chất lượng ISO 22000:2005 tại Xí nghiệp chế biến nông sản Tân Uyên.

Công tác tài chính kế toán: Phòng Kế toán Tài chính Công ty có trách nhiệm thực hiện công tác kế toán quản trị, theo dõi chặt chẽ các chi phí, công nợ, tồn kho, vòng quay vốn, vốn vay... Các Phòng Kinh doanh, phòng dịch vụ Logistics thường xuyên kiểm kê, đối chiếu hàng hóa tồn kho, công nợ khách hàng với Phòng Kế toán tài chính.

Công tác IT: áp dụng phần mềm ERP đã mang lại kết quả tốt cho công tác quản lý điều hành. Toàn bộ thông tin quản trị doanh nghiệp từ Planning (PAKD) – SO/PO – Logistics – KTTTC – Sản xuất – Quản trị chi tiết cho từng lô hàng đều đã được thống nhất quản lý. Công ty đã triển khai và đưa vào sử dụng phần mềm P-Office đã giúp cho việc trao đổi thông tin, quản lý văn bản được cập nhật kịp thời và chuyên nghiệp hơn.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Mục tiêu nhiệm vụ năm 2018

Các chỉ tiêu tổng quát

Tiếp tục phát triển thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu, gia tăng doanh thu. Gia tăng sản lượng, thị phần, kênh phân phối và hiệu quả sản xuất kinh doanh ở lĩnh vực kinh doanh sơn. Khai thác có hiệu quả sản phẩm tiêu sạch vi sinh và các sản phẩm gia vị cấp cao.

Các chỉ tiêu cụ thể

Năm 2018, dự báo nền kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng khoảng 3,1%. Ngay những tháng đầu năm, kinh tế thế giới đã diễn ra nhiều biến động và sự kiện lớn tạo ra cả cơ hội và thách thức với nền kinh tế toàn cầu, chủ nghĩa bảo hộ xuất phát từ Mỹ đang phát triển có nguy cơ gây ra chiến tranh thương mại trên phạm vi toàn cầu. Kinh tế Việt Nam mặc dù dự kiến tăng trưởng 7,3%, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức.

Với PITCO, năm 2018 dự báo giá cả hàng hóa của các ngành hàng chủ lực sẽ ở mức thấp kỷ lục. Giá tiêu xuất khẩu đã có mức giảm mạnh trong tháng 3.2018 (52.000 đ/kg, chỉ bằng 1/3 giá của 2017), dự báo giá sẽ tiếp tục duy trì ở mức thấp này do dư

cung, đây là ngành hàng chiếm tỷ trọng doanh thu lớn (65%) tại PITCO. Các ngành hàng kinh doanh khác vẫn gặp khó khăn do mức độ cạnh tranh gay gắt, biên lợi nhuận giảm mạnh.

Trên cơ sở các yếu tố trên, rút kinh nghiệm công tác đánh giá thị trường chung của năm 2017 (có phần lạc quan), Công ty đặt ra kế hoạch phấn đấu trong năm 2018 với mức thận trọng. Ban điều hành nhận thức đây là kế hoạch thách thức và đòi hỏi sự nỗ lực lớn để hoàn thành kế hoạch. Chi tiết như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	KH 2018/ TH 2017 (%)
1	Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đ	2.108	2.000	95
2	Tổng LN hợp nhất trước thuế	Tỷ đ	-47,2	7,5	-
3	Tổng LN sau thuế hợp nhất	Tỷ đ	-47,2	7,5	-
4	Tỷ suất LNST/VCSH	%	-	5,13	-
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	-	4,9	-
6	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	%	0	0	0

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Công ty TNHH Deloitte:

“Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty có một số lô hàng sắt thép tồn kho lâu ngày, chậm luân chuyển, tiêu nguyên liệu và tiêu bán thành phẩm với giá trị khoảng 86,8 tỷ đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 86,2 tỷ đồng). Công ty chưa xác định được giá trị thuần có thể thực hiện được của các mặt hàng này để trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 02 - “Hàng tồn kho”. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về số dự phòng công ty cần trích lập đối với hàng tồn kho nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty chưa thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cho mặt hàng hạt nhựa với số tiền khoảng 2,2 tỷ đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 5,3 tỷ đồng) và mặt hàng cao su với số tiền khoảng 2,1 tỷ đồng. Nếu Công ty trích lập theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 02 – “Hàng tồn kho” thì lỗ kế toán trước thuế năm 2017 của công ty sẽ tăng 4,3 tỷ đồng và khoản mục “Hàng tồn kho” trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 sẽ giảm đi một số tiền tương ứng.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các ảnh hưởng có thể có của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính hợp nhất (riêng) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất (riêng).

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như trình bày tại thuyết minh số 9 phần thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (riêng), một số khoản phải thu đã quá hạn thanh toán trên 3 năm được đảm bảo bởi các tài sản của các khách hàng. Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất (riêng) này, ban giám đốc công ty đã đánh giá và nhận thấy giá trị thị trường của các tài sản đảm bảo cao hơn giá trị các khoản phải thu và có khả năng thu hồi toàn bộ các khoản nợ phải thu này. Theo đó công ty không thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi cho các khoản phải thu nêu trên. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

(Trích từ ý kiến kiểm toán trên báo cáo tài chính hợp nhất (riêng) 2017 ký ngày 21 /03/2018).

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Công ty cho rằng ý kiến của kiểm toán viên Deloitte là tuân thủ theo quy định hiện hành của Bộ Tài Chính về hạch toán kế toán.

Các mặt hàng tồn kho của Pitco được bảo quản tốt, giữ được phẩm chất. Phần lớn 86,2 tỷ đồng hàng sắt thép và tiêu nguyên liệu chậm luân chuyển tại thời điểm 31/12/2016 đã bán trong năm 2017. Tại ngày 31/12/2017, trong hàng tồn kho không xác định được giá trị thuần có thể thực hiện được, có khoảng 37 tỷ đồng hàng chậm luân chuyển, đều là sắt thép. Còn lại là hàng nguyên liệu tiêu được dùng để sản xuất gia vị chất lượng cao trong năm 2018, gồm nhiều loại tiêu tồn dưới một năm với các phẩm chất khác nhau. Hàng tồn kho công ty phần lớn đã ký hợp đồng bán và nhận cọc, sẽ giao hàng trong tương lai. Với kế hoạch 2018, Pitco tin rằng sẽ hạn chế được rủi ro giảm giá hàng tồn kho.

Với diễn biến giá xăng dầu thế giới tăng gần đây, Pitco tin rằng trong năm 2018 giá hạt nhựa và cao su sẽ cải thiện, tạo điều kiện giải phóng hàng tồn kho và giảm thiểu tối đa dự phòng giảm giá.

Đối với các khoản nợ phải thu trên 3 năm, Pitco đã và đang thu hồi, bước đầu đã thu được một phần nợ quá hạn này. Pitco tin rằng trong tương lai gần sẽ xử lý và thu hồi được số nợ phải thu nói trên.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Nhận xét đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty và của Ban Tổng giám đốc Công ty:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Tổng giám đốc, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng với định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, cụ thể kết quả hợp nhất như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty mẹ và các Công ty con đều không hoàn thành kế hoạch. Doanh thu thuần đạt 2.108 tỷ đồng bằng 78% so với kế hoạch và bằng 82% so với năm 2016. Lợi nhuận trước thuế -47,2 tỷ đồng so với kế hoạch là 10,5 tỷ đồng và so với năm 2016 là 7,9 tỷ đồng.

Tổng tài sản là 607 tỷ đồng, giảm 13% so với năm 2016. Vốn chủ sở hữu 146 tỷ đồng, giảm 24% so với năm 2016. Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, minh bạch.

Quản trị công ty: quản lý và vận hành Công ty theo những thông lệ quản trị tốt nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động, áp dụng các biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, tìm kiếm các dự án tiềm năng để đầu tư. Tiếp tục xây dựng mô hình tổ chức phù hợp với định hướng phát triển Công ty.

Công bố thông tin: Công ty đã thực hiện công bố thông tin một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty cho các cổ đông và cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá: thông qua công tác kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc tại các cuộc họp Hội đồng quản trị mỗi quý về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động điều hành và quản lý Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu. Hội đồng quản trị đánh giá Tổng giám đốc và Ban Tổng giám đốc đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quyết định của Hội đồng quản trị một cách trung thực và cẩn trọng.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Về kinh doanh: tiếp tục phát triển theo mô hình công ty thương mại quốc tế. Tập trung đẩy mạnh thị phần các lĩnh vực, sản phẩm Việt Nam và Pitco có lợi thế cạnh tranh dài hạn như hạt tiêu, cao su, thiếc, Inox.

Với lĩnh vực kinh doanh thương mại: Tiếp tục phát triển theo mô hình công ty thương mại quốc tế. Tập trung đẩy mạnh thị phần các lĩnh vực, sản phẩm Việt Nam và

Pitco có lợi thế cạnh tranh dài hạn như hạt tiêu, cao su, thiếc, Inox. Tuy nhiên phải tái cơ cấu mô hình tổ chức, các đơn vị, phòng ban. Tổ chức rà soát, đánh giá lại các ngành hàng, dừng hoạt động các ngành hàng không còn cơ hội, tìm kiếm phát triển các cơ hội kinh doanh mới.

Với lĩnh vực sản xuất: đối với Sơn Petrolimex, hoàn thiện và phát triển thêm các dòng sản phẩm sơn mới đáp ứng nhu cầu của thị trường, tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường hợp tác sản xuất gia công xuất khẩu cho khách hàng hiện tại và tìm kiếm thêm cơ hội hợp tác gia công để tận dụng nâng công suất của nhà máy. Tập trung và tăng cường bán hàng thông qua hệ thống nhà phân phối thuộc Tập đoàn Petrolimex. Triển khai mạnh bán hàng cho các khách hàng tiêu thụ lớn hoặc các dự án lớn. Đối với sản phẩm gia vị cao cấp, tập trung nâng cao năng lực sản xuất nhằm đáp ứng tốt các đơn hàng từ Mỹ, Canada, Úc, Nhật, Anh, Hồng Kông. Tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu từ quy hoạch đầu tư vùng nguyên liệu đến sản xuất sản phẩm cuối cùng và bán lẻ đến tay người tiêu dùng.

Về phát triển Công ty: tiếp tục triển khai làm việc với các nhà đầu tư quan tâm đến công ty với mục tiêu tìm các cổ đông chiến lược có tiềm lực cũng như năng lực kinh doanh tham gia phát triển các lĩnh vực cốt lõi của công ty.

Về quản trị tài chính và nguồn nhân lực: kiểm soát chặt chẽ rủi ro trong hoạt động kinh doanh, cơ cấu nguồn vốn, tài chính, hoạt động đầu tư, dòng tiền nhằm đảm bảo an toàn tài chính, mang lại hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ chính sách chi tiêu, nâng cao hiệu suất làm việc của toàn bộ bộ máy và nhân lực. Giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của ban điều hành. Duy trì tình hình tài chính lành mạnh, nghiên cứu và áp dụng các công cụ quản trị rủi ro tài chính.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex nhiệm kỳ III (2014 - 2019) được bầu vào ngày 24 tháng 04 năm 2014 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, gồm có 5 thành viên sau đây:

- | | | |
|--------------------------|---|-----------------|
| 1. Ông Nguyễn Quang Dũng | - | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Hà Huy Thắng | - | Ủy viên |
| 3. Ông Trần Kỳ Hạnh | - | Ủy viên |
| 4. Ông Huỳnh Đức Thông | - | Ủy viên |
| 5. Ông Trần Ngọc Châu | - | Ủy viên độc lập |

Ông Nguyễn Quang Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex



Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/04/1972
- Nơi sinh: Nam Định
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ hóa học
- Quá trình công tác:
 - 1988 đến 1993: sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, ngành công nghệ hóa học.
 - Tháng 10/1993: Kỹ sư công nghệ hóa học phòng kỹ thuật xăng dầu Tổng công ty xăng dầu Việt Nam.
 - Tháng 12/1995: Phó trưởng phòng kỹ thuật xăng dầu Tổng công ty xăng dầu Việt Nam
 - Tháng 12/1998: Học cao học tại Trường ĐH Tổng hợp Sydney – Australia, ngành công nghệ hóa học.
 - Tháng 5/2001: Tốt nghiệp về nước, tiếp tục giữ chức Phó trưởng phòng kỹ thuật xăng dầu Tổng công ty xăng dầu Việt Nam
 - Tháng 10/2005: Tổng giám đốc công ty liên doanh TNHH Hóa chất PTN
 - Tháng 02/2009: Trưởng phòng phát triển doanh nghiệp Tổng công ty xăng dầu Việt Nam (Tập đoàn xăng dầu Việt Nam)
 - Tháng 12/2011 đến tháng 02/2012: Trưởng phòng phát triển doanh nghiệp Tập đoàn xăng Việt Nam

- Tháng 05/2011: Kiêm nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty liên doanh TNHH Hóa chất PTN
- Hiện nay: Phó tổng giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex, Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần

- Tỷ lệ: 0 %

- Những người có liên quan:

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Khoản nợ đối với công ty: Không

Ông Hà Huy Thắng – Ủy viên Hội đồng Quản trị

Xem lý lịch phần trên

Ông Huỳnh Đức Thông - Ủy viên Hội đồng quản trị

Xem lý lịch phần trên

Ông Trần Kỳ Hạnh – Ủy viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ hiện tại:



Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex

Ủy viên HĐTV kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex

Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO.

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/01/1958
- Nơi sinh: Phú Yên
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Vật lý Chất rắn
- Quá trình công tác:
 - 1981 đến 1987: Cán bộ Bộ nội vụ
 - 1988 đến 1994: Cán bộ Công ty XNK Dầu khí (Petechim), Bộ Ngoại thương
 - 1995 đến 1996: Cán bộ Phòng Hợp tác quốc tế - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.
 - 1996 đến 1999: Phó trưởng phòng kinh doanh GAS – Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
 - 2000 đến 2005: Phó và Trưởng phòng - Phòng Hợp tác quốc tế - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.
 - 2005 đến 2011: Phó Tổng giám đốc Công ty Liên doanh Castrol BP-Petco.
 - 2011 đến 2013: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex.
 - 2011 đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải xăng dầu VITACO.
 - Hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Tỷ lệ: 0 %
- Những người có liên quan: không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp: Không

luật

- Khoản nợ đối với công ty Không

Ông Trần Ngọc Châu – Ủy viên HĐQT độc lập.

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex .



- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 09/09/1954
- Nơi sinh: Hà Tây
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy xây dựng, Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
- Từ 1978 đến 1982: Cán bộ giảng dạy Đại học Xây dựng Hà Nội.
 - Từ 1982 đến 1991: Cán bộ Kỹ thuật, Quản đốc Phân xưởng Cơ khí, Phó Giám đốc Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè – Công ty Xăng dầu Khu vực II .
 - Từ tháng 1991 đến 1993: Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ - Công ty Xăng dầu Khu vực II.
 - Từ 1993 đến 1998: Giám đốc Công ty Xăng dầu Bà Rịa – Vũng Tàu.
 - Từ 1998 đến 1999: Trưởng Đại diện Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam tại TP. HCM.
 - Từ 1999 đến 2004: Giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu Tổng hợp Petrolimex
 - Từ 2004 đến 9/2007: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ

phần Xuất nhập khẩu Petrolimex.

- Từ 10/2007 đến 3/2009: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex; Chủ tịch Hội đồng Thành viên Công ty TNHH một thành viên Xuất nhập khẩu Petrolimex Hà Nội.
- Hiện nay là Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex.

- Số cổ phần nắm giữ: 68.006 cổ phần

- Tỷ lệ: 0,48%

- Những người có liên quan: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Khoản nợ với công ty: Không

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị đã duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo như quy định trong điều lệ công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị còn có nhiều phiên họp đột xuất, xin ý kiến bằng văn bản để giải quyết các công việc cấp bách, đáp ứng kịp thời cho yêu cầu sản xuất kinh doanh của công ty. Sau mỗi phiên họp đều có biên bản họp và Nghị quyết theo đúng như quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Bộ phận giúp việc Hội đồng quản trị đã chuẩn bị chu đáo các tài liệu cho nội dung họp và gửi trước đến các thành viên để nghiên cứu nên khi họp đạt hiệu quả cao.

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã họp các phiên họp thường kỳ, các cuộc họp bất thường và các lần xin ý kiến Hội đồng quản trị bằng email, văn bản và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực hoạt động kinh doanh, tổ chức nhân sự, tài chính,... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty.

Ngoài ra tại các phiên họp, Hội đồng quản trị đều xem xét thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Tổng hợp các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị:

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	132/2017/NQ-HĐQT	16/02/2017	V/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
02	378/2017/QĐ-HĐQT	19/04/2017	V/v Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cho Công ty mẹ
03	379/2017/QĐ-HĐQT	19/04/2017	V/v Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cho Công ty con (Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex)
04	380/2017/QĐ-HĐQT	19/04/2017	V/v Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cho Công ty con (Công ty TNHH MTV XNK Petrolimex Hà Nội)
05	600/2017/NQ-HĐQT	23/06/2017	V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2017
06	916/2017/QĐ-HĐQT	26/10/2017	V/v bổ nhiệm Ông Vũ Văn Cung – tiếp tục giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex kiêm nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV XNK Petrolimex Hà Nội.
07	966/2017/NQ-HĐQT	30/11/2017	Phê duyệt tờ trình hạn mức tín dụng và trả nợ vay của Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex (Công ty con).
08	969/2017/QĐ-HĐQT	30/11/2017	V/v Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án nhà máy gia vị chất lượng cao.

Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Hiện nay, ông Trần Ngọc Châu là thành viên độc lập trong thành phần Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex. Thành viên độc lập đã thể hiện được vai trò độc lập của thành viên Hội đồng quản trị và giám sát hữu hiệu hoạt động

quản trị công ty; có trách nhiệm với các cổ đông, trung thực, thẳng thắn tham gia đóng góp ý kiến các vấn đề quan trọng của Công ty; minh bạch và công bố thông tin; đặc biệt là bảo vệ quyền lợi của các cổ đông nhỏ.

Hoạt động của tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Hiện nay, Hội đồng Quản trị Công ty không có các tiểu ban chuyên trách mà hoạt động thông qua các phòng chức năng của Công ty phụ trách riêng về từng vấn đề như Phòng Tổ chức Hành chính Tổng hợp, Phòng Kế toán Tài chính, v.v... Theo Quy chế quản trị công ty của Hội đồng quản trị Công ty, Hội đồng quản trị Công ty sẽ cử người phụ trách riêng về từng vấn đề như kiểm toán, lương thưởng, nhân sự để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị. Trong đó, người phụ trách riêng về kiểm toán phải là người có chuyên môn về kế toán và không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính của Công ty.

2. Ban kiểm soát:

Nhân sự Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã miễn nhiệm Trưởng ban kiểm soát là bà Nguyễn Thu Hà và Đại hội đã bầu bổ sung bà Lê Thúy Đào - Trưởng ban kiểm soát Công ty. Ban kiểm soát hiện nay của Công ty là:

1. Bà Lê Thúy Đào – Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Văn Hải – Ủy viên
3. Ông Mai Văn Bình – Ủy viên

Bà Lê Thúy Đào – Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện tại:



Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex; Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên Sơn Petrolimex; Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV XNK Petrolimex Hà Nội.

- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 14/01/1968

- Nơi sinh: Bắc Giang.

- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ 1992 đến tháng 10/2001: Chuyên viên kế toán, lao động tiền lương Công ty dệt may Sài Gòn (TEXGAMEX).
 - Từ tháng 10/2001 đến tháng 10/2004: Chuyên viên phòng Kế toán Tài chính Công ty Xuất nhập khẩu Tổng hợp Petrolimex.
 - Từ tháng 10/2004 đến tháng 04/2007: Phó phòng Kế toán Tài chính Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex.
 - Từ tháng 05/2007 đến 9/2007: Trưởng phòng Kế toán Tài chính Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex.
 - Từ tháng 10/2007: Trưởng phòng Kế toán Tài chính Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex, Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên Xuất nhập khẩu Petrolimex Hà Nội.
 - Từ tháng 03/2010 đến tháng 4/2016: Kế toán trưởng Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex; Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex.
 - Từ tháng 04/2016 đến nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex; Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex; Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV XNK Petrolimex Hà Nội.
- Số cổ phần nắm giữ: 383.128 Cổ phần
- Tỷ lệ: 2,52%
- Những người có liên quan: không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Khoản nợ đối với công ty: Không

Ông Nguyễn Văn Hải – Ủy viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện tại:



Ủy viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex

Giám đốc phòng kinh doanh 1 – Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex.

- Giới tính:

Nam

- Ngày sinh:

03/07/1963

- Nơi sinh:

Cao Bằng

- Trình độ văn hóa:

10/10

- Trình độ chuyên môn:

Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành tài chính kế toán.

- Quá trình công tác:

- Từ 1985 đến 1990: Cán bộ phòng thanh tra, Ủy ban vật giá nhà nước Tỉnh Cao Bằng.
- Từ 1990 đến 1991: Cán bộ phòng thanh tra, Sở Tài chính vật giá Tỉnh Cao Bằng; Cục thuế nhà nước Tỉnh Cao Bằng.
- Từ 1991 đến 1994: Cục thuế Nhà nước Tỉnh Cao Bằng cử đi học tại Trường Đại học Tài chính kế toán – Hà Nội.
- Từ năm 1994 đến T2/1995: Cán bộ phòng nghiệp vụ Cục thuế nhà nước Tỉnh Cao Bằng.
- Từ T3/1995 đến T9/2006: Chuyên viên, Công ty xăng dầu Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Từ T10/2006 đến T10/2007: Phó trưởng phòng, Phụ trách phòng Kinh doanh 1 –

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex.

- Từ T11/2007 đến T4/2011: Giám đốc phòng kinh doanh 1 – Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex.
- Hiện nay là Ủy viên Ban Kiểm soát, Giám đốc phòng kinh doanh 1 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex.

- Số cổ phần nắm giữ: 74.032 cổ phần

- Tỷ lệ: 0,52%

- Những người có liên quan: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Khoản nợ đối với công ty: Không

Ông Mai Văn Bình – Ủy viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex



Giám đốc phòng kinh doanh 2 – Công ty cổ phần XNK Petrolimex.

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 19/09/1976

- Nơi sinh: Đà Nẵng

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

- 7/2000 – 09/2000: Công tác tại Công ty CP

Group Thai Lan

- 09/2000 – 11/2002: Công tác tại Công ty nay Việt Tiến
- 12/2002 – 12/2006: Chuyên viên kinh doanh Công ty cổ phần XNK Petrolimex
- 3/2011 – nay: Giám đốc phòng kinh doanh 2 – Công ty cổ phần XNK Petrolimex.
- Hiện nay: Ủy viên ban kiểm soát, Giám đốc phòng kinh doanh 2 – Công ty cổ phần XNK Petrolimex.

- Số cổ phần nắm giữ: 134.724 cổ phần

- Tỷ lệ: 0,95%

- Những người có liên quan: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Khoản nợ đối với công ty: Không

Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát theo đúng điều lệ công ty và kiểm soát theo định kỳ 6 tháng như thẩm định báo cáo tài chính, kiểm soát việc thực hiện Điều lệ công ty và các quy chế, quy định hiện hành, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị...

Trong năm Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị để tham gia góp ý hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý điều hành công ty. Các kiến nghị, đề xuất về công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc triển khai khắc phục và bổ sung kịp thời, các ý kiến đóng góp một cách độc lập, khách quan.

Hoạt động của Ban kiểm soát: giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Giám sát các vấn đề xin ý kiến bằng văn bản của HĐQT để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh. Tổ chức kiểm soát tại Công ty mẹ và phối hợp với kiểm soát viên kiểm soát các công ty con là Công ty Pitco Hà Nội và Công ty Sơn Petrolimex. Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng/năm của Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất. Định kỳ 6 tháng có báo cáo kiểm soát gửi HĐQT và Ban điều hành Công ty.

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào Điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội cổ đông, của Hội đồng quản trị (HĐQT), các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm 2017 Ban kiểm soát đã triển khai một số công việc sau:

Ban kiểm soát đã hợp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo khả năng chuyên môn và xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động năm 2017 của BKS.

Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến và đưa ra kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty. Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và Nghị quyết của HĐQT. Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng/năm tại Công ty mẹ. Định kỳ 6 tháng /năm có báo cáo kiểm soát gửi HĐQT và Tổng giám đốc Cty. Thực hiện kiểm soát theo kế hoạch tại Cty mẹ và 2 Cty con tình hình thực hiện kế hoạch 9 tháng để đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017 như: hàng tồn kho, công nợ bán hàng, vay ngân hàng,... Sau kiểm tra đã có kiến nghị kịp thời với HĐQT và Ban Điều hành đối với những vấn đề còn tồn tại, những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung.

Các thành viên Ban kiểm soát đã tuân thủ đúng pháp luật, nghị quyết của ĐHĐCĐ, đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, thực thi quyền và nghĩa vụ được giao một cách cẩn trọng, trung thực, đảm bảo lợi ích hợp pháp tốt nhất cho Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát đều trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty; không dùng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có giao dịch

Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và Cán bộ quản lý.

TT	Họ tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao (tr.đ)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		201,12	
1	Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	67,20	
2	Hà Huy Thắng	Ủy viên HĐQT	13,20	
3	Huỳnh Đức Thông	Ủy viên HĐQT	13,20	
4	Trần Ngọc Châu	Ủy viên HĐQT	53,76	
5	Trần Kỳ Hạnh	Ủy viên HĐQT	53,76	
II	Ban Kiểm soát		286,80	
1	Lê Thúy Đào	Trưởng BKS	268,80	
2	Nguyễn Văn Hải	Thành viên BKS	9,00	
3	Mai Văn Bình	Thành viên BKS	9,00	
III	Ban điều hành		1.162,55	
1	Hà Huy Thắng	Tổng giám đốc	326,40	
2	Trần Xuân Lai	Phó Tổng giám đốc	126,72	Làm việc 6 tháng
3	Huỳnh Đức Thông	Phó Tổng giám đốc	241,92	
4	Vũ Văn Cung	Phó Tổng giám đốc	280,52	
5	Nguyễn Minh Quang	Phụ trách KTTC	186,99	

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Lê Thúy Đào	TBKS	181.584	1,19	383.128	2,52	Mua
02	Trần Thị Hồng Tươi	Chị dâu TBKS	200.004	1,32	0	0	Bán

Thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ các quy định về quản trị Công ty.

Kế hoạch hoạt động của Công ty nhằm tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty gồm có: thực hiện nghiêm chỉnh quy định về công bố thông tin, đảm bảo cập nhật thông tin thường xuyên và kịp thời trên trang web của Công ty. Nâng cao năng lực quản trị công ty của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty thông qua việc lập kế hoạch đào tạo và cử các thành viên này tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty, các hội thảo, đồng thời học hỏi từ thực tiễn quản trị công ty của các công ty trong nước và thế giới... Triển khai thực hiện quy chế quản trị công ty để hoàn thiện công tác quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Đơn vị kiểm toán độc lập:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 04. 62883568

Fax: 04. 62885678

Ý kiến kiểm toán độc lập và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán: Được đính kèm.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2018

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU PETROLIMEX
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Hà Huy Thắng